TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ - ST
Ngày 28 tháng 3 năm 2019
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Viêm Văn Doãn; Ông Nguyễn Quốc Trung;

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên toà số 03/2019/QĐHPT-ST ngày 11 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

NguY đơn: Anh Lương Văn H, sinh năm 1962 (Có mặt).

HKTT: Số 32A, ngõ 31, phố Y Bái II, phường D, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967 (Vắng mặt);

HKTT: Khu Trà X, phường Khúc Y, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguY đơn là anh Lương Văn Hoà trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Y có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 18/5/2014 tại UBND phường Khúc X, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, chị Y sống ở nhà anh được 03 ngày thì về Bắc Ninh. Do công việc làm ăn khác nhau nên vợ chồng mỗi người sống một nơi, anh làm việc tại Hà Nội còn chị Y sống tại Bắc Ninh. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2014 đến nay, nay thấy vợ chồng không còn tình cảm, không ai quan tâm đến ai nên anh đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Y.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn là chị Nguyễn Thị Y vắng mặt tại phiên tòa. Toà án đã tiến hành xác minh với địa phương và ông Nguyễn Văn L là anh ruột của chị Y xác định chị Y có hộ khẩu thường trú và sống cùng gia đình ông Thái tại khu Trà X, phường

Khúc X, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Hiện nay chị Y đi làm ăn và chỉ liên lạc với gia đình qua điện thoại và khi gia đình có việc chị Y mới về nhà. Địa chỉ cụ thể làm việc của chị Y gia đình không nắm được nên không cung cấp cho Toà án. Ông Nguyễn Văn L xác nhận chị Y và anh H từ khi kết hôn hai người không sống chung với nhau ngày nào, vợ chồng ly thân đã lâu nên việc quyết định cho ly hôn là của Tòa án.

Tòa án gửi giấy triệu tập cũng như thông báo phiên họp giao nộp công khai chứng cứ và H giải, thông báo phiên tòa nhưng chị Y không hợp tác và không có mặt theo giấy triệu tập.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là chị Nguyễn Thị Y đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, hòa giải công khai chứng cứ cũng như xét xử của Tòa án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lương Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Y.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản, công nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.
- Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn H kết hôn với chị Nguyễn Thị Y ngày 18/5/2014. Trước khi kết hôn anh H, chị Y đã tự nguyện tìm hiểu và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã triệu tập chị Y đến phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, lấy lời khai, xét xử để tạo điều kiện hỏa giải cho hai người nhưng chị Y không hợp tác. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, trừ trường hợp có thỏa thuận khác do công việc, học tập hay vì lý do chính đáng khác". Tuy nhiên từ khi kết hôn đến nay đã hơn 5 năm nhưng anh H và chị Y không sống chung với nhau ngày nào. Vợ chồng không ai quan tâm đến ai, nay anh H có đơn xin ly hôn, xét thấy vợ chồng anh H và chị Y sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần xử cho anh H được ly hôn chị Y.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản, công nợ: Không có.

[4] Về án phí: Anh Lương Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147, 228, 235, 254, 262, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lương Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Y.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, công nợ: Không có.

4. Về án phí dân sự: Anh Lương Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. (Xác nhận anh Lương Văn H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0001617 ngày 28/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- UBND phường Khúc X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Hương